

CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ QUY ĐỊNH GIAO THÔNG

Thực hiện 1 tuần, từ ngày 17/03/2026 - 21/03/2026

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 17 tháng 03 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

B: Tung bắt bóng với cô

N: Tung bắt bóng với người đối diện

L: Tung bắt bóng tại chỗ

Trò chơi: Tiếp sức đồng đội

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động tung bắt bóng với cô. Trẻ có kỹ năng tung và bắt bóng với cô, bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m).

- 4t: Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: Tung bắt bóng với người đối diện, có kỹ năng tung và bắt bóng với người đối diện, bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m)

- 5t: Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động, có kỹ năng đi và đập bắt bóng bằng 2 tay không ôm bóng vào người.

- Phát triển cơ tay, cơ chân, sự định hướng.

- 3T: Trẻ nói được tên bài vận động “Tung bắt bóng với cô” biết cầm bóng bằng 2 tay tung và bắt bóng với cô.

- 4T: Trẻ biết tên bài vận động “Tung bắt bóng với người đối diện”, biết cầm bóng tung bắt bóng với người đối diện.

- 5T: Trẻ biết tên bài vận động “Tung bắt bóng tại chỗ” biết tung bóng lên cao và bắt bóng tại chỗ

- Trẻ biết chơi trò chơi “ Tiếp sức đồng đội”.

- Biết hát bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”

- Biết trò chuyện về một số các hiện tượng tự nhiên

- Hứng thú tập luyện và chơi với bạn bè mạnh dạn, tự tin, đoàn kết.

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô:

- Bóng, phấn

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục gọn gàng, thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cho hát bài: “Em đi qua ngã tư đường phố”. - Cô trò chuyện với trẻ về bài hát. - Cô củng cố và giới thiệu bài.	- Trẻ hát 1 lần - Trẻ trò chuyện - Trẻ nghe
2. Khởi động - Cho trẻ khởi động - đi vòng tròn, đi kiễng chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi nhanh, đi thường, xếp 3 hàng dọc, chuyển 3 hàng ngang.	- Trẻ thực hiện
3. Trọng động	

a. Bài tập phát triển chung - Tay: Co và duỗi từng tay kết hợp kiễng chân (5t) - Lưng bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông (5t) - Chân: Chân bước sang trái, sang phải. b. Vận động cơ bản: B: Tung bắt bóng với cô N: Tung bắt bóng với người đối diện L: Tung bắt bóng tại chỗ - Cô giới thiệu bài - Để tập được chúng mình cùng nhìn cô tập mẫu trước nhé. - Tập mẫu: Cô tập mẫu 2 lần cho trẻ 5t: + Lần 1 tập chọn vận động tác + Lần 2 phân tích phân tích động tác: TTCB: Cô cầm bóng bằng 2 tay tung lên cao và bắt bóng bằng 2 tay cứ như thế cô tung và bắt bóng. - Cô tập mẫu 2 lần cho trẻ 4 tuổi: + Lần 1 tập chọn vận động tác + Lần 2 phân tích phân tích động tác: TTCB: Cô đứng đối diện với trẻ, cách nhau khoảng 2 m. Cô tung bóng cho trẻ bằng 2 tay, trẻ đón bóng bằng 2 tay, sau đó tung lại cho cô. Khi đón bắt bóng phải bắt bằng 2 tay, không được ôm bóng vào người. - Cô tập mẫu 2 lần cho trẻ 3 tuổi: + Lần 1 tập chọn vận động tác + Lần 2 phân tích phân tích động tác: TTCB: Cô đứng đối diện, cách nhau khoảng 1,5 m. Cô tung bóng cho trẻ bằng 2 tay trẻ đón bắt lấy bóng bằng 2 tay, có thể sử dụng cả cánh tay để giữ bóng, rồi tung lại cho cô. - Cho 3 trẻ khá lên tập mẫu - Trẻ thực hiện: - Lần 1 cho 3 trẻ lần lượt lên tập cùng cô. - Lần 2, 3 cô cho trẻ tự tập. - Cô bao quát, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ. - Củng cố: Cho 2 trẻ 3 tuổi, 2 trẻ 4 tuổi, 2 trẻ 5 tuổi tập lại. - Cô hỏi lại trẻ tên tài tập - Cô nhận xét chung buổi tập. - Giáo dục trẻ có ý thức trong tập luyện. *Trò chơi: Tiếp sức đồng đội - Cô giới thiệu trò chơi, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Bao quát, sửa sai, động viên trẻ. 4. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng quanh sân - Cho trẻ vệ sinh rửa tay, vào lớp.	- 4lx8n - 2lx8n - 2lx8n - Trẻ quan sát. - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát - Trẻ tập 1 lần - Trẻ tập - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi - Trẻ đi 1-2 vòng sân - Trẻ rửa tay, vào lớp
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

- Từ mới: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng
- Mẫu câu: Đèn xanh là đèn tín hiệu được phép đi. Đèn đỏ bật lên thì phải dừng lại. Đèn vàng là đèn tín hiệu chuẩn bị dừng lại.

I. Mục tiêu

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nghe hiểu và nói được các từ, câu mới
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói rõ ràng các từ, câu mới.
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói rõ các từ, nói đủ cả câu, nói đủ nghe, không nói lí nhí
- + Trả lời được các câu hỏi của cô
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng được các câu. Có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia hoạt động. Trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.
- + Trẻ 5 tuổi có thể đặt một số câu mới với các từ vừa học. Trẻ biết vận dụng các câu, từ phù hợp với các tình huống; điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ học.
- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và khi trả lời các câu hỏi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Hình ảnh (sidles) về đèn tín hiệu giao thông
- Nhạc bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố”, loa, máy tính...
- Địa điểm: Trong lớp

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trẻ thoải mái, gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cùng trẻ hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố” - Các con vừa hát bài gì? - Bài hát nói về điều gì? - Cô củng cố lại, giới thiệu bài 2. Học từ và câu mới: * Dạy từ “Đèn xanh”, câu mới “Đèn xanh là đèn tín hiệu giao thông được phép đi” - Cô cho quan sát tranh (hình ảnh) đèn tín hiệu giao thông và hỏi: - Đây là đèn gì? Đây là đèn bật màu gì - Cô cho cả lớp nói từ “Đèn xanh” cùng cô - Cho tổ, cá nhân trẻ nói - Đèn xanh là đèn tín hiệu gì? - Cô nói câu “Đèn xanh là đèn tín hiệu giao thông được phép đi” - Cho trẻ nói câu “Đèn xanh là đèn tín hiệu giao thông	- Trẻ hát - Em đi qua ngã tư đường phố - Các bạn nhỏ đang chơi giao thông - Trẻ nghe - Đèn tín hiệu giao thông - Lớp, tổ, cá nhân nói - Tín hiệu GT được phép đi - Trẻ nghe

được phép đi” theo lớp, tổ, cá nhân * Dạy từ mới “Đèn đỏ, đèn vàng”, câu mới “đèn đỏ bật lên thì phải dừng lại, đèn vàng là đèn tín hiệu chuẩn bị dừng lại” - Cô dạy tương tự 4. Luyện tập: ai đoán đúng - Cô nói cách chơi, luật chơi. - Cho trẻ chơi 3- 4 lần - Bao quát, sửa sai, động viên trẻ. - Hỏi lại tên trò chơi. 5. Kết thúc: -Trẻ ra chơi.	- Lớp, tổ, cá nhân nhắc lại. - Trẻ nghe, trả lời - Trẻ chơi - Trẻ ra chơi
---	--

Ngày day: T3/18/03/2026

Các quy định an toàn giao thông

- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm của một số phương tiện giao thông và biển báo hiệu thông dụng.
- Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.
- Trẻ có kỹ năng nhận biết, phân biệt một số hành vi đúng, hành vi sai và thực hiện được một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.
- Thực hiện được một số quy định khi tham gia giao thông đường bộ.
- Trẻ hứng thú, thoải mái khi tham gia hoạt động.
- Trẻ có thái độ đồng tình với những hành vi đúng và không đồng tình với những hành vi sai về an toàn giao thông.

1. Chuẩn bị của cô

- Mũ bảo hiểm

- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Chào mừng các bạn đến với hội thi “ Bé với an toàn giao thông” ngày hôm nay + Giới thiệu 3 đội chơi - Phần thi thứ nhất: Trình diễn thời trang - Phần 2: Trổ tài cùng bé - Phần 3: Vượt qua thử thách	- Trẻ chú ý lắng nghe

2. Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ

* Phần thi thứ nhất: Trình diễn thời trang

- Cho trẻ trình diễn thời trang

- Trình diễn xong hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem có các PTGT nào?

+ Phương tiện đó chạy ở đâu?

+ Ai là người điều khiển giao thông trên đường bộ?

+ Khi đi bộ bé đi như thế nào để đảm bảo an toàn?

- Hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu về bài học an toàn giao thông nhé!

* Phần thi thứ 2: Trò tài cùng bé

- Lần lượt các đội mở ô cửa và trả lời câu hỏi

* Hình ảnh ngã tư đường phố.

- Đây là hình ảnh gì?

- Con đường này ở đâu?

- Trên đường có các PTGT nào?

- Người đi bộ phải đi ở đâu?

- Khi chúng mình đi bộ phải đi như thế nào?

- Vì sao phải đi sát vào lề đường phía bên tay phải?

=> Giáo dục trẻ đi đường đi sát vào lề đường phía bên tay phải, không được chơi dưới lòng đường vì rất nguy hiểm.

- Tay phải chúng mình đâu?

- Hát VD: Đường em đi

- Các con có được đi ra ngoài 1 mình không?

* Hình ảnh ông dắt cháu qua đường

- Muốn qua đường chúng mình phải làm gì?

* Hình ảnh bố mẹ đưa bé đi học đội mũ bảo hiểm.

- Có ai được bố mẹ đưa đi học bằng xe máy?

- Ngồi trên xe máy để đảm bảo an toàn các con phải làm gì?

- Đã ai biết cách đội mũ bảo hiểm rồi?

- Cho trẻ thực hành đội mũ bảo hiểm.

* Khái quát: Để thực hiện đúng luật ATGT khi đi bộ phải đi sát vào lề đường phía bên tay phải, không được chơi ở ngoài đường vì có rất nhiều xe cộ đi lại sẽ gây tai nạn giao thông, khi muốn sang đường phải có người lớn dắt và phải nhìn trước, nhìn sau không có xe mới được qua.

- Đọc thơ: Cô dạy con

- Đã ai được bố mẹ đưa ra thành phố chơi?

- Ở ngã tư đường phố thấy có gì đặc biệt?

- Nhóm trẻ biểu diễn

- Ô tô, xe đạp, xe ...

- Đường bộ

- Chú cảnh sát giao thông

- Phải đi trên vỉa hè...

- Trẻ xem

- Ngã tư

- Ở ngã tư ạ

- Trẻ trả lời

- Đi sát lề đường

- Đi sát lề đường bên tay phải...

- Để đảm bảo an toàn

- Trẻ nghe

- Trẻ giơ tay

- Không ạ

- Trẻ xem

- Phải có người lớn dắt đi

- Trẻ trả lời

- Ngồi ngoan, đội mũ BH

- Trẻ nêu ý kiến

- Trẻ thực hành

- Trẻ đọc thơ

- Trẻ trả lời

- Đèn tín hiệu giao

3. Luyện tập, củng cố * Phần thi thứ 3: Vượt qua thử thách - Trò chơi 1: Chọn hành vi đúng sai - Chia trẻ làm 3 đội, nhiệm vụ của các đội phải quan sát thật kỹ các hình ảnh đó và trả lời bằng cách giơ đèn xanh hoặc đèn đỏ. - Luật chơi: Độ nào giơ đúng với kết quả của cô thì sẽ được thưởng quà và 1 chuyến đi du lịch bằng các PTGT. - Trò chơi 2: Thực hành đi đường 4. Kết thúc - Nhân xét trao quà cho 3 đội. - Hát: An toàn giao thông.	thông - Trẻ chơi - Trẻ thực hành - Trẻ hát
--	---

HOẠT ĐỘNG CHƠI

Trò chơi mới: Làm theo tín hiệu

I. Mục tiêu:

- 3t: Trẻ biết tên trò chơi, biết chơi cùng cô và anh chị.
- 4+5t: Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi.
- Rèn luyện khả năng phản ứng nhanh theo tín hiệu, củng cố hiểu biết về phương tiện giao thông và luật an toàn giao thông.
- Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải chấp hành luật an toàn giao thông.

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô

- Ba thẻ tín hiệu đèn đỏ, đèn xanh, đèn vàng.
- Sân bãi rộng rãi, bằng phẳng.

2. Chuẩn bị của trẻ

- + Tâm thế cho trẻ: Trẻ thoải mái trước khi vào học.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định - gây hứng: - Cô và trẻ hát: Em đi qua ngã tư đường phố + Các con vừa hát bài gì?(3T) + Đèn đỏ là tín hiệu gì?(4,5T) + Đèn xanh là tín hiệu gì?(4,5T) -> Cô chốt lại. Giáo dục trẻ: 2. Cô giới thiệu trò chơi. - Hôm nay cô sẽ giới thiệu cho chúng mình một trò chơi mới đó là trò chơi "Làm theo tín hiệu". - Để chơi được trò chơi "Làm theo tín hiệu" chúng mình hãy chú ý lắng nghe cô nêu cách chơi: * Cách chơi - Cô nói: "Ồ tô xuất phát", các con làm động	- Trẻ hát - "Em đi qua ngã tư đường phố" - Đèn đỏ là tín hiệu dừng lại - Đèn xanh là tín hiệu được đi - Chú ý lắng nghe. - Chú ý lắng nghe

tác lái ô tô, miệng kêu "Bim bim ..." và chạy chậm. Cô giơ tín hiệu đèn đỏ, các con dừng lại. Cô chuyển tín hiệu đèn xanh các con tiếp tục chạy.

- Cô nói tiếp: "Máy bay cất cánh", các con dang 2 tay sang 2 bên, nghiêng người làm máy bay bay, miệng kêu "Ù ù..." và chạy nhanh. Cô giơ đèn xanh trẻ tiếp tục bay. Cô chuyển đèn vàng các con đi từ từ chậm lại. Cô nói "Máy bay hạ cánh", đồng thời đưa tín hiệu đèn đỏ các con phải dừng lại.

- Cô nói tiếp: "Thuyền ra khơi", các con ngồi nhanh xuống, hai tay làm động tác chèo thuyền. Cô nói "Thuyền về bến", đồng thời giơ tín hiệu đèn đỏ, các con dừng lại và đứng dậy. Cô chuyển tín hiệu đèn xanh các con tiếp tục đi và chèo thuyền.

* **Luật chơi:** Các con phải mô phỏng đúng động tác của các phương tiện giao thông, chạy và dừng lại theo đúng tín hiệu, ai sai phải ra ngoài một lần chơi.

3. Cô chơi mẫu.

- Để chơi được trò chơi chúng mình hãy quan sát các cô chơi.

- Lần 1: 4 - 5 bạn lớn sẽ lên chơi cùng với cô

- Lần 2: Cô chơi cùng với 4- 5 trẻ đồng thời phân tích cách chơi.

-> Cô bao quát, sửa sai và động viên khen trẻ.

4. Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cả lớp cùng chơi: 2-3 lần.

- Cô mời các nhóm lên chơi: mỗi nhóm 4 trẻ chơi.

-> Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ chơi.

* **Kết thúc:**

- Hôm nay cô vừa dạy chúng mình chơi trò chơi gì?

- Cô nhận xét, khen trẻ.

- Cho trẻ chuyển hoạt động.

- Chú ý lắng nghe

- Trẻ quan sát cô và các bạn chơi mẫu

- 4 trẻ lên chơi mẫu.

- Cả lớp chơi.

- Các nhóm lên chơi

- Trò chơi "Làm theo tín hiệu".

- Chú ý lắng nghe

- Trẻ chuyển hoạt động

Ngày dạy: T4/19/03/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQCV

Tập tô chữ cái: p – q

I. Mục tiêu

- 5t: Có kĩ năng cầm bút tô chữ p - q tô các nét cong, nét sổ thẳng... trùng khít lên nét chấm mờ, tô chữ in rộng, tô màu tranh và ngồi đúng tư thế. Rèn luyện sự khéo léo của các ngón tay.
- 3,4t: Trẻ có kĩ năng cầm bút vẽ, tô màu tranh, chữ in rộng ngồi đúng tư thế.
- 5t: Trẻ nhận biết phát âm rõ đúng chữ cái p - q. Nhận ra chữ cái p - q trong từ, tiếng, gạch chân chữ p - q trong từ dưới hình vẽ. Trẻ biết cách tô chữ p - q in rộng không chườm ra ngoài, tô chữ p - q theo chiều từ trái sang phải, trùng khít với đường chấm mờ.
- 3t: Trẻ biết cách tô màu tranh cái phao, quả núi đều màu, không chườm ra ngoài.
- Trẻ 4t Trẻ biết gạch chân chữ p-q, tô màu chiếc áo phao, quạt trần, biết cách tô chữ p-q in rộng.
- Trẻ tô kiên trì, cẩn thận, sạch sẽ, biết yêu quý sản phẩm của mình.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, đoàn kết với các bạn

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Tranh hướng dẫn tô của cô, bút dạ.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Vở tập tô, bút chì, bút màu

III Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô trò chuyện cùng trẻ về các loại PTGT - Cô chốt lại giáo dục trẻ. - Cho trẻ về nhóm, cô giao nhiệm vụ cho trẻ: + Nhóm 3t về nhóm tô màu tranh. + Nhóm 4t gạch chân chữ cái p-q trong từ dưới tranh, tô màu áo phao, quạt trần, tô chữ p-q in rộng theo khả năng và ý thích + Nhóm 5t về nhóm tập tô chữ cái p-q 2. Trẻ thực hiện. - Cô hướng dẫn trẻ 3, 4t. - Hỏi trẻ tư thế ngồi và cách cầm bút. - Cho 3, 4 tuổi thực hiện. - Hướng dẫn trẻ 5 tuổi. a. Tập tô chữ p - Cô xuất hiện tranh có chữ p in hoa, in thường - Cô hỏi trẻ chữ cái gì? (cho trẻ phát âm) - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao:Ếch dưới ao - Cho trẻ quan sát tranh và hỏi trẻ tranh vẽ gì?	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ về nhóm. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện. - Trẻ quan sát, phát âm - Trẻ đọc - Cái phao, mưa phùn, tia chớp

- Cho trẻ tìm chữ p trong các từ dưới bức tranh và gạch chân chữ p - Cho trẻ nối chữ cái p màu xanh với hình vẽ có từ chứa chữ cái p. - Cô giới thiệu chữ p in rộng, tô mẫu chữ p rộng. - Cô giới thiệu chữ p trong dòng kẻ, tô mẫu chữ p viết thường trên dòng kẻ ngang: Cô đặt bút vào dấu chấm đen tô theo nét in mờ chữ cái p, tô trùng khít lên nét chấm mờ, tô từng chữ từ trái sang phải,(cô tô mẫu 2 -3 chữ). Tô hết chữ thứ nhất cô tô chữ thứ 2 tương tự như vậy đến chữ thứ 3 tô hết dòng trên rồi xuống dòng dưới. - Cô hỏi lại trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi, sau đó cho trẻ tô. - Cô bao quát trẻ 3->5t , đến với từng trẻ nhắc nhở động viên trẻ tô. - Cô hỏi trẻ: + Các con vừa tô gì? b. Tập tô chữ q - Cô hướng dẫn trẻ 3,4 tuổi tô. - Cô hướng dẫn trẻ 5 tuổi tô chữ q. - Cô xuất hiện tranh có chữ q in hoa, in thường Cô hỏi trẻ chữ cái gì? (cho trẻ phát âm) - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao: Con vịt con vạc - Cho trẻ quan sát tranh và hỏi trẻ tranh vẽ gì? - Cho trẻ nối các chữ cái theo thứ tự p,q,o,ô,ơ và tô màu bức tranh cho đẹp - Cô giới thiệu chữ q in rộng, tô mẫu chữ q rộng. - Cô giới thiệu chữ q trong dòng kẻ, tô mẫu chữ q viết thường trên dòng kẻ ngang: Cô đặt bút vào dấu chấm đen tô theo nét in mờ chữ cái q , tô trùng khít lên nét chấm mờ, tô từng chữ từ trái sang phải,(cô tô mẫu 2 -3 chữ). Tô hết chữ thứ nhất cô tô chữ thứ 2 tương tự như vậy đến chữ thứ 3 tô hết dòng trên rồi xuống dòng dưới. - Cô hỏi lại trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi, sau đó cho trẻ tô. - Cô bao quát trẻ 3->5t , đến với từng trẻ nhắc nhở động viên trẻ tô. - Cô hỏi trẻ: + Các con vừa tô gì? 3. Nhận xét - Cho trẻ dừng tay, tập thể dục tay. - Cô nhận xét chung cả lớp, chọn 3,4 bài tô đẹp	- Trẻ gạch chân - Trẻ nối - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời và thực hiện. - Tô chữ p ạ - Trẻ quan sát, phát âm - Trẻ đọc. - Quạt nan, quả núi, sông quê - Trẻ nối và tô màu - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời và thực hiện - Tô chữ q - Trẻ tập thể dục tay - Trẻ quan sát, lắng nghe
--	--

cho cả lớp cùng xem. - Cô tuyên dương những bài tô đẹp, động viên bài tô chưa đẹp cần cố gắng. 4. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	- Trẻ ra chơi
---	---------------

=====

Ngày dạy: T5/20/03/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Cắt dán cột đèn giao thông (Mẫu)

I.Mục tiêu

- 3t: Có kỹ năng cắt dán cột đèn giao thông đơn giản: Trẻ dùng ngón tay chấm hồ, dùng tay miết nhẹ và dán phẳng.
- 4t: Trẻ có kỹ năng cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành cột đèn giao thông có màu sắc bố, bộ cục phù hợp.
- 5t: Kỹ năng cầm kéo cắt, cầm giấy đúng tay, ngồi đúng tư thế cho trẻ. Trẻ có kỹ năng quan sát, nhận xét, trả lời rõ ràng mạch lạc.
- Trẻ biết cắt dán đèn tín hiệu. Trẻ biết chọn đúng màu để cắt và dán, đèn hiệu giao thông đúng và đẹp.
- Giáo dục trẻ chấp hành đúng luật lệ giao thông. Trẻ hứng thú và tham gia hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm của mình.

II.Chuẩn bị

1.Chuẩn bị của cô.

- Tranh cắt dán mẫu của cô
- Giấy, keo dán, kéo, bàn ghế đủ cho trẻ

2.Chuẩn bị của trẻ

- Trẻ gọn gàng , thoải mái
- Giấy màu, keo dán, khăn lau tay đủ cho trẻ.

III.Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Gợi mở - Cho trẻ hát: “Em đi qua ngã tư đường phố” - 3,4t : Các con vừa hát bài gì? - 4t : Trong bài hát có nhắc đến đèn tín hiệu màu gì? Giáo dục trẻ khi đi qua ngã tư đường phố phải chú ý đến tín hiệu đèn giao thông, khi đi trên đường phải có người lớn dắt...	-Trẻ hát -Em đi qua ngã tư ... - Đèn đỏ, đèn xanh - Trẻ lắng nghe
2.Quan sát và trao đổi cách thực hiện - Cô đưa bức tranh mẫu về các tín hiệu đèn giao thông ra và trò chuyện cùng trẻ. - Trên bảng cô có bức tranh vẽ về gì? - Cô chỉ vào từng đèn và hỏi: - Đây là đèn gì? Khi thấy đèn đỏ thì chúng ta phải làm gì?	-Đèn tín hiệu -Đèn màu đỏ, dừng lại

- Tín hiệu đèn có hình gì đây? - Còn đây là hình gì? Màu gì? + Và khi gặp đèn này phải như thế nào? - Còn đây thì sao? Màu gì? Khi gặp đèn này phải làm gì? - Trường mình chuẩn bị mở một cuộc thi triển lãm tranh về giao thông các con có muốn tham gia vào cuộc thi an toàn giao thông không? Muốn làm được đẹp thì các con chú ý nhìn cô làm mẫu nhé. * Cô làm mẫu: - Trước tiên cô chọn giấy màu phù hợp với màu đèn, cắt thành 1 vòng tròn, sau đó, cô phết hồ phía sau của tín hiệu đèn màu xanh và dán ở phía trên, dán làm sao cho cân đối giữa các tín hiệu đèn giao thông và theo đúng thứ tự của đèn. 3.Trẻ thực hiện - Bây giờ các con có muốn cắt dán đèn tín hiệu đẹp như của cô không. - Cô cho trẻ cắt dán đèn tín hiệu. - Cô bao quát , gợi ý, động viên khuyến khích trẻ làm. - khuyến khích trẻ 4t sáng tạo bức tranh thêm đẹp. 4.Trưng bày và nhận xét sản phẩm. - Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi 5 ngón tay. - Cô cho trẻ mang bài lên trưng bày. + Hôm nay cô và các con vừa cắt dán gì? -Cô nhận xét chung cả lớp, tuyên dương trẻ. - Cho 1 số trẻ lên nhận xét bài của bạn.Cô gợi hỏi trẻ để nhận xét về kỹ năng cắt, dán, bố cục tranh. + 3,4t: Con thích bài nào? Vì sao con thích bài đó? + 4t: Bạn cắt dán được gì? - Cô nhận xét lại và nhận xét thêm 1 số bài đẹp , chưa đẹp khác. - Động viên , tuyên dương trẻ và nhắc trẻ cố gắng giờ sau. 5. Kết thúc - Trẻ giúp cô dọn đồ rồi ra chơi.	-Hình tròn -Trẻ trả lời -Được đi -Màu vàng, chuẩn bị.. -Trẻ lắng nghe -Trẻ quan sát ,lắng nghe -có ạ -Trẻ cắt -Trẻ dừng tay và chơi -Trẻ mang bài lên trưng bày -Đèn tín hiệu -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ ra chơi
--	---

Ngày dạy: T6/21/03/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

NDTT: VĐ(VTTTTC): Em đi qua ngã tư đường phố

NDKH: + NH: Bó là tất cả (ST: Thập Nhất)

+ TC: Vòng tròn tiết tấu

I. Mục tiêu

- Trẻ thuộc lời bài hát, nhớ tên bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”, tên nhạc sỹ Hoàng Văn Yến.
- 3t: Trẻ biết vỗ tay theo tiết tấu chậm kết hợp hát đúng giai điệu của bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”.
- 4-5t: Trẻ có kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm, biết sử dụng dụng cụ âm nhạc như: gõ phách, sắc xô... để gõ theo tiết tấu chậm của bài hát.
- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, biết hưởng ứng theo giai điệu, tình cảm của bài hát “ Bó là tất cả”
- Phát triển năng khiếu âm nhạc cho trẻ thông qua trò chơi “ Vòng tròn tiết tấu” . Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc rõ ràng.
- Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động âm nhạc. Hình thành ở trẻ ý thức chấp hành luật giao thông.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô.

- Các dụng cụ âm nhạc: sắc xô, phách tre
- + Nhạc bài hát dạy trẻ: “ Em đi qua ngã tư đường phố”.
- + Hình ảnh bài hát trẻ nghe: “Bó là tất cả”.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng
- Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô giới thiệu chương trình: “ Những nốt nhạc vui” - Giới thiệu 3 đội chơi: + Đội đường thủy + Đội đường bộ + Đội đường hàng không - Giới thiệu nội dung chương trình gồm có 3 phần: + Phần thứ nhất: Thử tài của bé + Phần thứ hai: Bé thể hiện tài năng + Phần thứ ba: Nốt nhạc may mắn - Cô cho trẻ lắng nghe giai điệu bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” - Cô hỏi: “Các con vừa được nghe giai điệu của bài hát nào?” 2. VĐ(VTTTTC): Em đi qua ngã tư đường phố - Cô cho trẻ hát: có nhạc đệm Đàm thoại:	- Trẻ lắng nghe - Trẻ vỗ tay - Từng đội đứng lên chào - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”!

+ Các con vừa hát bài gì? + Bài hát do nhạc sỹ nào sáng tác? + Bài hát này các con đã được học chưa? * Dạy vỗ tay theo tiết tấu chậm: “Em đi qua ngã tư đường phố” - Cô hát, vỗ tay lần 1: Ngồi hát, vỗ tay có nhạc đệm. Hỏi trẻ: + Cô vừa vận động theo tiết tấu gì? + Vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ như thế nào? Cô nói: Vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay 3 nhịp rồi mở. + Cô bắt đầu vỗ đệm vào từ gì? - Lần 2: Cô phân tích cách vỗ Trên sân trường / chúng em chơi giao thông vỗ vỗ vỗ mở vỗ vỗ vỗ mở Đi vòng quanh / qua ngã tư đường phố vỗ vỗ vỗ mở vỗ vỗ vỗ mở - Bây giờ cô mời các con vỗ tay theo tiết tấu chậm cùng với cô nhé! - Cô cho trẻ luyện cách vỗ tay + đếm. Sau đó kết hợp với lời bài hát (Không có nhạc đệm) - Trẻ hát + vỗ tay lần 2(có nhạc đệm) - Cô cho trẻ thi đua giữa các đội Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô mời nhóm các bạn nam lên hát và đánh trống theo tiết tấu chậm - Cô hỏi trẻ: Chúng mình có biết cách vận động nào mà không cần sử dụng dụng cụ âm nhạc không? - Cô mời 3 bạn nữ lên hát và vận động theo 3 cách khác nhau - Cô mời 1 trẻ lên hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm. 2, Nghe: Bó là tất cả (Thập Nhất) + Lần 1: Cô trình bày trọn vẹn tác phẩm kết hợp với nhạc đệm thêm một số động tác minh họa - Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. + Lần 2: Cô hát kèm một số động tác múa phù hợp với giai điệu bài “Bó là tất cả” - Cô mời những cánh tay đẹp dơ lên hưởng ứng cùng cô Bé vui múa hát song rồi Bây giờ mời bé đến phần trò chơi 3. Trò chơi: Vòng tròn tiết tấu - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi	- Em đi qua ngã tư đường phố” - nhạc sỹ Hoàng Văn Yến - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát cô làm mẫu - vỗ tay theo tiết tấu chậm ạ! - Vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay 3 nhịp rồi mở - Trẻ trả lời: Bắt đầu vỗ đệm vào từ “Trên” - Trẻ vừa vỗ tay vừa đếm cùng cô: 1.2.3 mở - Trẻ hát kết hợp lời bài hát - Cả lớp hát và vỗ tay - Trẻ hát, vỗ tay theo tiết tấu chậm - Trẻ lắng nghe cô hát - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ lắng nghe
--	--

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô động viên trẻ chơi. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi 4. Kết thúc: - Cho trẻ làm đoàn tàu, ra chơi.	- Trẻ chơi - Trẻ ra ngoài.
--	---

**TỔ TRƯỞNG
CHUYÊN MÔN
(Ký duyệt)**

GIÁO VIÊN

**T/M BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Ký duyệt)**

Quàng Thị Phụng

Nguyễn Thùy Trang

Nguyễn Hồng Vân